

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (đợt 6)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các nhiệm vụ, dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (đợt 6);

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 6580/SKHĐT-TĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 về triển khai Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (đợt 6).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (đợt 6).

Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (đợt 6) như sau:

Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 78.668,116 tỷ đồng, bao gồm

1. Vốn ngân sách địa phương là 63.413,895 tỷ đồng, gồm:
- a) Nguồn vốn ngân sách địa phương được giao là 46.961,92 tỷ đồng, gồm:
- Nguồn vốn ngân sách tập trung là 20.036,52 tỷ đồng
 - Nguồn thu tiền sử dụng đất là 14.050 tỷ đồng.
 - Nguồn vốn xổ số kiến thiết là 8.870 tỷ đồng.
 - Ngân sách trung ương thường vượt dự toán thu ngân sách năm 2021 là 1.000 tỷ đồng.
 - Bội chi ngân sách địa phương là 3.005,4 tỷ đồng.
- b) Nguồn vốn bổ sung trong giai đoạn 2021-2025 là 16.451,975 tỷ đồng, gồm:
- Nguồn khai thác đầu giá đất là 15.000 tỷ đồng.
 - Nguồn vốn kết dư giai đoạn 2016-2020 là 186,412 tỷ đồng.
 - Nguồn thu vượt xổ số kiến thiết năm 2022, 2023 là 882,293 tỷ đồng.
 - Nguồn quỹ sắp xếp doanh nghiệp là 383,27 tỷ đồng.
- 4.2. Vốn ngân sách trung ương là 15.254,221 tỷ đồng, gồm:
- a) Vốn trong nước là 13.221,621 tỷ đồng.
- b) Vốn nước ngoài là 2.032,6 tỷ đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số I, II, III, IV, V, VI đính kèm)

Điều 2. Thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Thời gian thực hiện và giải ngân vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo các chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư và xây dựng nguồn vốn nêu trên đến chủ đầu tư để triển khai thực hiện và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đối với nguồn vốn phân cấp đối với cấp huyện giai đoạn 2021-2025.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai và thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh Ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS và các phòng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Tấn Đức